|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH TÂY NINH  **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG**  **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU**  Số: /LĐLĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Huyện Dương Minh Châu, ngày tháng năm 2019* |

**DỰ THẢO**

**BẢNG ĐIỂM**

**Xây dựng Công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh năm 2019**

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-LĐLĐ, ngày / /2019 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện ban hành hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở doanh nghiệp như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**NỘI DUNG XÂY DỰNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ VỮNG MẠNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG BẢNG ĐIỂM** | **ĐIỂM CHUẨN** |
| **⮱ Tiêu chuẩn 1: Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động (NLĐ) và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát** | **40** |
| **1- Xây dựng, thương lượng, ký kết và thực hiện TƯLĐTT** | **10** |
| a- Đại diện tập thể NLĐ xây dựng, thương lượng và ký kết TƯLĐTT theo quy định của pháp luật lao động (c*hưa ký TƯLĐTT chấm 0 điểm)* | *3* |
| b. Nội dung TƯLĐTT thiết thực, phù hợp với quy định pháp luật*.*(*nếu chưa tổ chức cuộc họp thương lượng trước khi ký TƯLĐTT, trừ 01 điểm)* | *3* |
| c. Vận động NLĐ thực hiện và giám sát thực hiện các nội dung trong TƯLĐTT. | *2* |
| d. Hàng năm tập hợp ý kiến của NLĐ và cùng người đứng đầu doanh nghiệp, đơn vị đánh giá việc thực hiện, sửa đổi, bổ sung TƯLĐTT. Có tự chấm điểm đánh giá chất lượng TƯLĐTT theo quy định của công đoàn cấp trên. *(không tự chấm điểm trừ 01 điểm)* | *2* |
| **2-** **Hợp đồng lao động** | **5** |
| a. Tư vấn, hướng dẫn cho NLĐ giao kết và chấm dứt HĐLĐ, hợp đồng làm việc với NSDLĐ, người đứng đầu đơn vị đúng quy định của pháp luật. | *2* |
| b. Có ít nhất 90% NLĐ làm việc tại doanh nghiệp từ 01 tháng trở lên được giao kết hợp đồng lao động đúng quy định; giám sát thực hiện đúng hợp đồng lao động đảm bảo quyền lợi cho người lao động *(dưới 5% trừ 0,5 điểm).* | *3* |
| **3- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo quy định của pháp luật** | **10** |
| a. Phối hợp NSDLĐ, thủ trưởng đơn vị tổ chức hội nghị NLĐ đúng quy trình và đủ nội dung *(không tổ chức hội nghị: 0 điểm; không có kế hoạch liên tịch với NSDLĐ tổ chức hội nghị NLĐ từ phòng ban, tổ đến đơn vị trừ 0,5 điểm; thiếu các nội dung phải công khai cho NLĐ biết trừ 0,5 điểm)*. | *2* |
| b. Cùng với Ban Giám đốc tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp định kỳ 3 tháng 1 lần *(thiếu 1 lần trừ 1 điểm).* | *2* |
| c. Tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước doanh nghiệp và công đoàn phát động, có ít nhất 50% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành chỉ tiêu thi đua *(không đăng ký thi đua 1 danh hiệu trừ 0,5 điểm, không xét danh hiệu thi đua trừ 0,5 điểm).* | *2* |
| d. Tham gia xây dựng các nội quy, quy định, quy chế về tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, đơn giá tiền lương, khen thưởng, kỷ luật của DN, đơn vị *(thiếu 1 quy chế, nội quy trừ 1 điểm)*. | *2* |
| đ. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH CĐ và người đứng đầu doanh nghiệp, đơn vị, có báo cáo sơ kết và tổng kết *(không sơ kết trừ 1 điểm)*. | *2* |
| 4- Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách và tham gia các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên và NLĐ theo quy định của pháp luật. HĐ tuyển dụng, cho thôi việc; HĐ nâng bậc lương; HĐ khen thưởng, kỷ luật; HĐ khoa học cơ sở; Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở *(thiếu 1 hội đồng trừ 1 điểm)*. | **4** |
| 5- Phối hợp với NSDLĐ, người đứng đầu đơn vị thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác BHLĐ, niêm yết nội quy lao động tại nơi làm việc, không có TNLĐ nặng trong lúc làm việc *(có xảy ra TNLĐ nặng hoặc số vụ TNLĐ tăng hơn năm trước trừ 1 điểm)*.  - Hàng năm có lập kế hoạch thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. (không có kế hoạch trừ 1 điểm).  - Có quy chế phân định trách nhiệm về ATVSLĐ *(không có trừ 1 điểm)*.  - Có thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên và được tập huấn đúng quy định *(không có trừ 1 điểm)*.  - Có tự kiểm tra chấm điểm thi đua “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ” theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đạt tiêu chí . *(qua kết quả phúc tra của công đoàn cấp trên trực tiếp đạt xuất sắc; không tự kiểm tra chấm điểm trừ 1 điểm)* | **4** |
| 6- Tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ.  a- Thu nhập bình quân của NLĐ bằng năm trước chấm đủ điểm*;*  b- Có phát động thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến *(nhưng chưa có công trình, sáng kiến trừ 0,5 điểm).* | **4**  *2*  *2* |
| 7- Báo cáo đột xuất trong ngày về CĐ cấp trên trực tiếp khi tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động, trong năm không có đơn thư vượt cấp, không để xảy ra đình công trái pháp luật *(không báo cáo đột xuất kịp thời trừ 1 điểm; để xảy ra ngừng việc trái pháp luật trừ 1 điểm)*. | 3 |
| **⮱ Tiêu chuẩn 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn** | **40** |
| **1- Thực hiện tốt các chỉ tiêu** | **10** |
| a. Có ít nhất 60% người lao động đã gia nhập công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại *(dưới 5% trừ 0,5 điểm)*. | *3* |
| b. Có ít nhất 50% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) xếp loại vững mạnh *(dưới 5% trừ 0,5 điểm)*. | *2* |
| c. Có ít nhất 60% cán bộ công đoàn từ tổ công đoàn mới tham gia lần đầu sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn (dưới *5% trừ 0,5 điểm)* | *3* |
| d. Việc kiện toàn và công nhận các chức danh từ tổ phó tổ công đoàn trở lên phải có quyết định bằng văn bản của BCH hoặc BTV CĐCS và quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. | *2* |
| **2- Xây dựng quy chế, chương trình hoạt động của CĐCS** | **10** |
| a.Có xây dựng quy chế và tổ chức sinh hoạt BCH, BTV, UBKT theo quy định; phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên ban chấp hành *(thiếu mỗi nội dung trừ 0,5 điểm; không sinh hoạt 1 lần trừ 0,5 điểm)*. | *3* |
| b. Hàng năm có xây dựng, triển khai kế hoạch công tác năm; kế hoạch hoạt động có hiệu quả các chuyên đề *VHTT, Nữ công, Kiểm tra, phong trào Xanh-sạch-đẹp,* *ATVSLĐ-PCCN (căn cứ kết quả điểm của mỗi chuyên đề, trừ 01 điểm/ 1 chuyên đề nếu không đạt điểm)* | *4* |
| c. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, BTV, UBKT, sổ sinh hoạt nữ công. | *3* |
| **3- Quản lý đoàn viên và tổ chức thực hiện các công tác khác** | **20** |
| a. Sử dụng phần mềm theo dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn theo quy định (cập nhật thông tin không kịp thời, thiếu 01 nội dung *trừ 0,5điểm*) | *2* |
| b. Lập dự toán tài chính công đoàn đúng thời gian qui định; có mở sổ theo dõi thu-chi quỹ tiền mặt; sổ theo dõi thu kinh phí, đoàn phí công đoàn *(thiếu một nội dung trừ 0.5 điểm)*.  -Có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại Hội nghị BCH; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị. Báo cáo quyết toán tài chính CĐCS nộp cấp trên đầy đủ kịp thời, chứng từ rõ ràng, đúng qui định của nhà nước và TLĐ *(nếu trễ trừ 01 điểm)*.  -Thu đúng, thu đủ đoàn phí và hàng tháng trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn về công đoàn cấp trên theo quy định LĐLĐ tỉnh *(nộp kinh phí và đoàn phí trễ qui định trừ 1 điểm)*.  -Sử dụng đúng tỷ lệ kinh phí chi thăm hỏi; chi tổ chức bối dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ; chi hành chính, … | *2*  *3*    *3*  *2* |
| c. Cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập *(vắng 1 lần trừ 0,5 điểm)*. | *4* |
| d. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo với công đoàn cấp trên và thông tin kịp thời những hoạt động công đoàn đến đoàn viên, NLĐ. | *4* |
| **⮱ Tiêu chuẩn ⮱ Tiêu chuẩn 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác** | **15** |
| a. Phối hợp với NSDLĐ tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của CĐ có liên quan đến đoàn viên và NLĐ với tỷ lệ từ 75% trở lên *(cứ dưới 5% trừ 0,25 điểm)*. | *2* |
| b. Vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, không có đoàn viên tham nhũng, tiêu cực bị cơ quan pháp luật phát hiện và xử lý; không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc các TNXH. (đ*oàn viên vi phạm pháp luật, quy định của nhà nước bị phát hiện trừ 0,25điểm/01 trường hợp, điểm trừ không quá 02 điểm*) | *2* |
| c. Vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp.  (*đoàn viên vi phạm nội quy, quy chế, quy định của đơn vị bị xử lý kỷ luật trừ 0,5điểm/01 trường hợp, điểm trừ không quá 02 điểm*) | *2* |
| d. Tham gia với NSDLĐ về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho NLĐ. | *2* |
| đ. Vận động đoàn viên và NLĐ tham gia các hoạt động xã hội, thăm hỏi, hỗ trợ nhau trong công việc, giúp đỡ nhau khi khó khăn *(có số liệu cụ thể)* | *2* |
| e. CĐCS tự tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ít nhất 02 phong trào văn nghệ, thể thao … nhân các ngày lễ, kỷ niệm *(nếu thiếu 1 hoạt động trừ 1 điểm).* Đồng thời tham gia đầy đủ các phong trào văn nghệ, thể thao, … do công đoàn cấp trên phát động *(nếu không cử người tham gia trừ 01điểm/hoạt động).* | *3* |
| f. Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp uỷ Đảng bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng *đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định (dưới 10% trừ 0,5 điểm)* | *2* |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHẦN ĐIỂM THƯỞNG** | **05** |
| + Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động hoặc được công đoàn cấp trên xếp loại A theo quy định của LĐLĐ tỉnh; được đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu. | 1 |
| + Có sáng kiến, báo cáo kinh ngiệm được nghiệm thu hoặc được công đoàn cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động | 1 |
| + Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập; tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. | 1 |
| + Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị. | 1 |
| + Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện. | 1 |

**PHẦN THỨ HAI**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CĐCS**

**I. PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CĐCS**

**1. Thang điểm**: Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung ba tiêu chuẩn xây dựng CĐCS vững mạnh, thống nhất xây dựng thang điểm gồm 100 điểm như sau:

- Tiêu chuẩn 1: 40 điểm

- Tiêu chuẩn 2: 40 điểm

- Tiêu chuẩn 3: 15 điểm

\* Điểm thưởng: 05 điểm

**2. Cách chấm điểm**:

- Căn cứ mức độ kết quả đã đạt được của từng nội dung để tính điểm, kết quả đến đâu thì chấm điểm tương ứng.

- Điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung trên (*mỗi nội dung cộng không quá 01 điểm*).

**II. XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CĐCS**

Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS theo **04** mức như sau:

**1. Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

Là công đoàn cơ sở được chọn từ các đơn vị xếp loại *Hoàn thành tốt nhiệm vụ* với số lượng *không quá 20% số được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ*, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Có thỏa ước lao động tập thể (đối với CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập); có các quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (hoặc thông qua công đoàn cấp trên) tạo điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, người lao động có việc làm, nâng cao thu nhập (đối với nghiệp đoàn);

1.2. Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

1.3. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

1.4. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức là cán bộ chủ chốt vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

Những công đoàn cơ sở đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụthuộc diện đơn vị được đề nghị khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của Tổng Liên đoàn.

**2. CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ** có tổng số điểm từ 80 điểm trở lên.

**3. CĐCS hoàn thành nhiệm vụ** có tổng số điểm từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.

**4. CĐCS không hoàn thành nhiệm vụ** có tổng số điểm dưới 50 điểm.

**PHẦN THỨ BA**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Đầu năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung tiêu chuẩn và đề ra các giải pháp xây dựng CĐCS vững mạnh. Những CĐCS thấy có khả năng phấn đấu thì đăng ký danh hiệu thi đua với công đoàn cấp trên trực tiếp quản lý. Riêng các công đoàn cơ sở trường học triển khai theo năm học.

**2.** Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các uỷ viên ban chấp hành và các ban quần chúng (nếu có) để trực tiếp theo dõi, hướng dẫn tổ công đoàn tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện những nội dung tiêu chí đã đề ra.

**3.** Cuối năm ban chấp hành CĐCS hướng dẫn các tổ công đoàn trực thuộc (nếu có) tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại; tổ chức thẩm định, đánh giá quyết định xếp loại cấp dưới theo thẩm quyền.

**4.** Trên cơ sở kết quả xếp loại chất lượng hoạt động của tổ công đoàn và kết quả hoạt động của CĐCS đã đạt được, ban chấp hành CĐCS tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượnghoạt động của CĐCS.

**5.** Thông báo kết quả cho đoàn viên biết và xử lý thông tin phản hồi, sau đó gửi hồ sơ, đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định, quyết định xếp loại theo hướng dẫn của công đoàn cấp trên trực tiếp.

**6.** Có báo cáo tổng kết năm 2019 - phương hướng nhiệm vụ năm 2020 và báo cáo tự chấm điểm phân loại CĐCS vững mạnh năm 2019 trước ngày **27/9/2019.**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh;  - Ban Dân vận Huyện ủy;  - Hội đồng Thi đua Khen thưởng huyện;  - Các CĐCS trực thuộc;  - Website LĐLĐ huyện;  - Lưu: VP. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH**  **Vũ Hòa** |